



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Review 4 · Ôn Unit 13–16 (SGK tr. 71–73)



Tuần 34

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

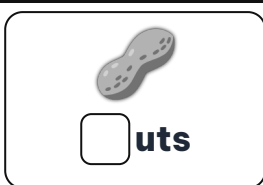
Mẫu: Nn Tt Ff Ww

Mỗi dòng một chữ cái: chữ hoa trước, chữ thường sau (Nn, Tt, Ff, Ww). Chưa cần viết từ.

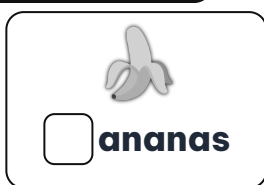
Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu



oodles



uts



ananas

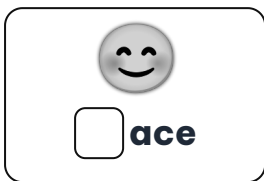


iger



urtle

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu



ace



ather



oot



ootball



ater

Bài 4: Match – nối mẹ đọc từ, bé nối hình với từ



•

•

father



•

•

face



•

•

football



•

•

foot

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «face» – chữ cái đầu là:

2. Bố mẹ đọc «father» – chữ cái đầu là:

3. Bố mẹ đọc «foot» – chữ cái đầu là:

4. Bố mẹ đọc «football» – chữ cái đầu là:

t	f	w
d	i	f
f	l	n
u	f	n

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «Point to your hand.» Câu này nghĩa là:

(A) Chỉ vào bàn tay của con. (B) Chỉ vào bàn chân của con.

2. Bố mẹ đọc: «How many windows? – Six.» Câu này nghĩa là:

(A) Máy cửa sổ? – Sáu. (B) Máy cửa sổ? – Bảy.



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 34

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Nn, Tt, Ff, Ww

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

- noodles - nuts - bananas - tiger - turtle

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

- face - father - foot - football - water

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

- face - father - foot - football

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. B (f) 2. C (f) 3. A (f) 4. B (f)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. A (Chỉ vào bàn tay của con.) 2. A (Máy cửa sổ? – Sáu.)

on thi . app / phieu - bai - tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5